

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Ngọc và bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà -Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Nhà văn hóa khu Nhân Đào, TT N, huyện N, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy M, sinh năm: 1975; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Huy C và bà Hàn Thị S; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm; vợ là chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1975; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: chưa.

- Nhân thân:

+ Ngày 17/5/1995, TAND huyện M1, tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hưng Yên) xử phạt xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 17/5/1995 về tội Vi phạm các quy định về an T giao thông vận tải. Đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 20/10/1999, TAND quân sự Quân khu 3 xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày 20/10/1999 về tội Vi phạm các quy định về an T giao thông vận tải. Đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2021 đến ngày 21/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Trần Huy T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/6/2021, do nghiện ma túy nên Nguyễn Huy M cùng người đàn ông (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080 từ khu vực khách sạn Nam Cường ở thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến khu vực thị trấn K, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mua ma túy Heroine. Sau khi người đàn ông trên mua được ma túy (*M không rõ mua của ai*) thì cùng nhau điều khiển xe về khu vực thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương để sử dụng. Khi đến khu vực cầu Mạc Thị B thuộc khu Q, thị trấn N, huyện N, M cầm ma túy do người đàn ông trên đút vào túi quần bên trái phía trước thì bị lực lượng công an huyện N phát hiện bắt quả tang vào hồi 22 giờ 40 phút cùng ngày thu giữ của Nguyễn Huy M 04 gói giấy thiếc kích thước 2x0,5cm, 01 gói giấy thiếc kích thước 01x0,5cm bên trong có chứa ma túy Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080. Khi lực lượng công an đến thì người đàn ông đi cùng M đã bỏ chạy.

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 340/KLGD-PC09 của Phòng PC09-CA tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,249 gam (không phải hai trăm bốn mươi chín gam), ma túy loại Heroine; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; 04 (bốn) mảnh băng dính màu đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu xám lắp sim số 0332.858.868; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080 (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án huyện N*)

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-NS ngày 15/9/2021, Viện kiểm sát nhân huyện N, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Huy M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị: Xử phạt bị

cáo Nguyễn Huy M từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 19/6/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 340/KLGD-PC09 của Phòng PC09-CA tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,249 gam (không phải hai trăm bốn mươi chín gam), ma túy loại Heroine; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; 04 (bốn) mảnh băng dính màu đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu xám lắp sim số 0332.858.868; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080 mang tên Trần Ngọc Thu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Huy M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 19/6/2021, tại khu vực cầu Mạc Thị Bưởi, khu Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Huy M đang có hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần phía trước bên trái 05 gói thiếc chứa 0,287 gam Heroine bị lực lượng công an huyện N phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an T xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như T xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 340/KLGD-PC09 của Phòng PC09-CA tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,249 gam (không phải hai trăm bốn mươi chín gam), ma túy loại Heroine; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; 04 (bốn) mảnh băng dính màu đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu cho tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu xám lắp sim số 0332.858.868; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080 mang tên Trần Ngọc Thu thuộc quyền sở hữu của bị cáo không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai nhận là người đi mua ma túy cùng bị cáo không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy M 13(mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2021

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 340/KLGD-PC09 của Phòng PC09-CA tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,249 gam (không phải hai trăm bốn mươi chín gam), ma túy loại Heroine; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; 04 (bốn) mảnh băng dính màu đen và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu xám lắp sim số 0332.858.868; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 30H5-7080 mang tên Trần Ngọc Thu(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N*)

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện N;
- CQ THAHS - Công an huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Nga Trần Thị Luận

Đoàn Thị Điệp

